TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN K
THÀNH PHỐ H

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 31/2023/HNGĐ-ST
Ngày 12-6-2023
Về việc ly hôn, tranh chấp
về nuôi con sau khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN K, TP.H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Cao Đặng Trình

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Hóa

Ông Vũ Văn Lẫy

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Tâm - Thư ký Toà án nhân dân quận K, thành phố H.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K, thành phố H tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Đô - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân quận K, thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 22/2023/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 4 năm 2023, về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con sau khi ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 258/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 05/5/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 302/2023/QĐST-HNGĐ ngày 31/5/2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Ng; nơi cư trú: Tổ Kiến Th, phường Tr, quận K, thành phố H, có đơn xin vắng mặt;

- *Bị đơn:* Anh Hoàng Văn Kh; nơi cư trú: Nhà số 26 Cổng Bệnh viện Lao Ph, tổ Kiến Th, phường Tràng M, quận K, thành phố H, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 20 tháng 7 năm 2022 và quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Ng (chị Ng) trình bày: Chị và anh Hoàng Văn Kh (anh Kh) xây dựng gia đình với nhau tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Thuận Th, huyện Kiến Th, thành phố H ngày 10/10/2018. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau tại nhà số 26 cổng Bệnh viện L, tổ Kiến Th, phường Tràng M, quận K, H. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận đến đầu năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp, bất đồng về quan điểm sống dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc thường xuyên xô xát cãi

nhau. Vợ chồng đã được hai bên gia đình khuyên giải, nhưng mâu thuẫn vẫn xảy ra. Do mâu thuẫn căng thẳng từ tháng 11 năm 2022 anh Kh đã bỏ về ở nhà bố mẹ đẻ anh tại tổ Kiến Th, phường Tràng M, quận K, thành phố H. Từ đó đến nay vợ chồng đã sống ly thân và không quan tâm đến nhau nữa. Nay xét thấy mâu thuẫn đã căng thẳng, tình cảm vợ chồng không còn. Chị Ng đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hoàng Văn Kh.

Về con chung: Chị và anh Hoàng Văn Kh có 01 con chung là Hoàng Khánh H, sinh ngày 29/4/2018. Từ khi vợ chồng sống ly thân chị Ng vẫn nuôi con chu đáo. Khi ly hôn chị nhận nuôi con chung và không yêu cầu anh Kh phải cấp dưỡng nuôi con chung với chị.

Về tài sản chung: Chị Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn: Anh Hoàng Văn Kh (anh Kh) đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, nhưng đều vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên, trong biên bản ngày 18/4/2023, anh Kh trình bày: Đồng ý ly hôn theo đơn khởi kiện của chị Ng và anh đồng ý để cho chị Ng nuôi con chung là Hoàng Khánh H, sinh ngày 29/4/2018 theo yêu cầu của chị Ng. Về tài sản chung: Anh Kh không yêu cầu Tòa án giải quyết, anh Kh không ký biên bản, nhưng có ông Phạm Văn B cảnh sát khu vực là người làm chứng.

Phát biểu của Kiểm sát viên về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, cơ bản đúng quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ quy định của pháp luật giải quyết cho chị Ng được ly hôn anh Kh. Về con chung: Giao con chung là Hoàng Khánh H, sinh ngày 29/4/2018 cho chị Ng trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi. Về cấp dưỡng nuôi con và tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu, nên không xem xét giải quyết. Chị Ng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh tụng, tranh luận tại phiên toà, Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Về quan hệ pháp luật có tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Nguyễn Thị Ng có đơn khởi kiện về việc xin ly hôn với anh Hoàng Văn Kh. Đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Anh Hoàng Văn K, cư trú tại: Nhà số 26 Cổng Bệnh viện Lao Ph, tổ Kiến Th, phường Tràng M, quận K, thành phố H. Do đó, vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận K, thành phố H theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 tại Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục giải quyết vụ án: Tòa án đã mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng anh Kh vắng mặt, cho nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Tòa án đã ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử thì chị Ng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh Kh vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Căn cứ vào khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Toà án tiến hành xét xử vắng mặt chị Ng và anh Kh theo quy định của pháp luật.

- Về yêu cầu khởi kiện:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ng và anh Hoàng Văn K kết hôn với nhau tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Thuận Th, huyện K, thành phố H ngày 10/10/2018. Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Quá trình chung sống vợ, chồng thường xảy ra mâu thuẫn và đã được gia đình khuyên giải nhưng quan hệ hôn nhân vẫn không được hòa thuận mà mâu thuẫn vẫn xảy ra. Do mâu thuẫn căng thẳng, anh Khánh đã bỏ về ở nhà mẹ đẻ anh tại tổ K, phường Tràng M, quận K, thành phố H từ tháng 11/2022. Từ đó đến nay vợ chồng đã sống ly thân và không quan tâm đến nhau nữa. Nay chị N xin ly hôn, anh Kh cũng đồng ý ly hôn, nhưng không đến Tòa án. Tài liệu có trong hồ sơ thể hiện mâu thuẫn giữa chị Ng và anh Kh đã trầm trọng. Xét thấy mâu thuẫn giữa chị Ng và anh Kh đã trầm trọng, đời sống chung thực tế đã không tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được, nên yêu cầu xin ly hôn của chị Ng là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình nên cần được chấp nhận.

[4] Về con chung: Chị Ng và anh Kh có 01 *(Một)* con chung là Hoàng Khánh H, sinh ngày 29/4/2018. Khi ly hôn chị Ng nhận nuôi con chung và không yêu cầu anh Kh phải cấp dưỡng nuôi con chung với chị. Xét thấy, từ khi vợ chồng sống ly thân chị Ng vẫn nuôi con chu đáo. Trong biên bản làm việc ngày 18/4/2023 anh Kh đồng ý để cho chị Ng trực tiếp nuôi con chung. Vì vậy, cần giao cho chị Ng trực tiếp nuôi dưỡng con chung đến khi trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung chị Ng không yêu cầu giải quyết. Vì vậy, cần tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Kh là phù hợp với quy định tại các điều 58, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

[5] Về tài sản chung: Chị Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ng phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, khoản 4 Điều 147; các điều 264; 266; 267; 273, 280 Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; các điều 58, 81; 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án,

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Ng và anh Hoàng Văn K.

2. Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị Ng trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Hoàng Khánh H, sinh ngày 29/4/2018 đến khi trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Hoàng Văn Kh hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ng phải nộp 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng án phí dân sự sơ thẩm và được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003780 ngày 11/4/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận K, thành phố H.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận K;
- VKS ND tp.H;
- TAND tp.H;
- Chi cục THA Dân sự K;
- UBND xã Giang B, V, HP
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cao Đặng Trình

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Vũ Văn Lẫy **Vũ Văn Hóa** **Cao Đặng Trình**